

Bản án số: 76/2019/HSPT

Ngày: 21-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Quyết

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21/6/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 97/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Vi Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện huyện L3, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vi Văn B**, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Trú tại: Thôn C, xã S, huyện L3, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 9/12; Con ông Vi Văn L, sinh năm 1947 và con bà Vi Thị N, sinh năm 1949; Vợ là Hứa Thị T, sinh năm 1992; Có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thân Văn L1 và bà Thân Thị Thúy V –là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vi Văn B là người đã có giấy pháp lái xe hạng A1 do Sở giao

thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/7/2009. Khoảng 20 giờ ngày 01/8/2018, Vi Văn B cùng với một số bạn bè trong thôn tổ chức đi đá bóng tại sân bóng nhân tạo thuộc khu P, thị trấn C1, huyện L3. Khi đi, B một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng, biển số 98B3-103.44. Khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi đá bóng xong, B cùng bạn bè trong đội bóng đi uống nước và ăn đêm cho đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì về. B điều khiển chiếc xe mô tô 98B3-103.44 một mình đi từ trung tâm thị trấn C1 về hướng thành phố B1 theo Quốc lộ 31, dự định đi lấy điện thoại di động đang sửa tại quán điện thoại của anh Đỗ Văn L2, sinh năm 1990, trú tại thôn P1, xã P2, huyện L3. Khi đi được nửa đường thì B đổi ý và điều khiển xe mô tô quay trở về nhà theo hướng ngược lại, B1 đi S1. Khoảng 24 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 38 + 970, Quốc lộ 31 thuộc địa phận khu D, thị trấn C1, huyện L3, do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên B điều khiển xe mô tô va chạm vào phía sau anh Trần Văn G, sinh năm 1978, trú tại thôn H, xã H1, huyện L3, đang đi bộ cùng chiều trên lòng đường phía bên phải theo hướng B1 đi S1. Sau khi va chạm, anh G bị ngã nằm ra đường, bất tỉnh, B cùng phương tiện cũng bị ngã, đổ ra đường, làm rơi các đồ dùng cá nhân của B gồm: Giày, tất, mũ lưỡi chai và bật rời nắp bình xăng xe mô tô của B ra mặt đường. Ngay sau khi xảy ra va chạm, có một chiếc xe ô tô đi đến, thấy vậy B đã dựng xe mô tô lên và điều khiển rời khỏi hiện trường đi về xã S, huyện L3. Khi về đến xã S, B đã mang chiếc xe mô tô vào quán sửa chữa xe máy của anh Lục Văn M, sinh năm 1976, trú tại thôn C, xã S, huyện L3 để sửa những hư hỏng sau vụ tai nạn vừa xảy ra. Sau đó, B gọi điện thoại cho Lục Văn T1, sinh năm 1989 đến đón về nhà anh Vũ Văn T2, sinh năm 1988 ở thôn C, xã S, huyện L3 chơi ở đó. Tại đây, B chỉ nói với bạn bè là vừa bị ngã xe, ngoài ra không nói cụ thể nội dung vụ tai nạn và sau đó B đi về nhà. Sau khi va chạm anh G được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực L3, đến Sáng ngày 02/8/2018, anh Trần Văn G đã tử vong. Nhận được tin báo vụ việc va chạm giao thông trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L3 đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi, tiến hành xác minh và triệu tập B đến làm việc vào sáng 02/8/2018, Vi Văn B đã khai nhận là người điều khiển xe mô tô 98B3-103.44 va chạm với anh G trong vụ tai nạn giao thông vào đêm 01/8/2018.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ án tại Km 38 + 970, Quốc lộ 31 thuộc địa phận khu D, thị trấn C1, huyện L3. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nằm trong khu vực đông dân cư, được trải nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường 15m. Lấy nhà ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1954, trú tại khu D, thị trấn C1, huyện L3 làm điểm mốc; Lấy mép đường bên phải hướng B1 đi S1 làm chuẩn. Vị trí số 1 là vị trí của nạn nhân nằm trước khi được đưa đi cấp cứu, cách mép đường chuẩn là 4m05. Vị trí số 2 là vết cày xước đứt đoạn, hướng B1 đi S1, kích thước (1875 x 01)cm, điểm đầu vết cách mép đường chuẩn là 3m53, cách điểm mốc là 12m90, điểm cuối vết cách mép đường là 3m30. Vị trí số 3 là mũ lưỡi chai màu đen, cách mép đường phải là 1m95, cách đầu vết số 2 là 4m30. Vị trí số 4 là dép da, cách mép đường phải là 3m40, cách vị trí số 3 là 5m. Vị trí số 5 là tất thể thao, cách mép đường phải là 4m80, cách vị trí số 4 là 2m50. Vị trí số 6 là tất thể thao?, cách mép

đường phải là 3m30, cách vị trí số 5 là 3m70. Vị trí số 7 là nắp bình xăng, kích thước (6x6)cm, cách mép đường phải là 3m90, cách vị trí số 6 là 3m70.

*** Kết quả dựng lại hiện trường:**

Hiện trường xảy ra vụ án tại Km 38 + 970, Quốc lộ 31 tuyến B1 đi S1, thuộc địa phận khu D, thị trấn C1, huyện L3. Mặt đường rộng 15 m, trải nhựa phẳng, thẳng, giữa đường có vạch sơn phân cách đứt đoạn phân chia thành hai phần đường riêng biệt, hai bên đường là vỉa hè rộng 350cm, có đèn đường cao áp công cộng nằm trong khu vực đông dân cư. Lấy mép đường phải hướng B1 đi S1 làm chuẩn, lấy cột điện ở phía trước bên trái nhà ở ông Nguyễn Văn T3 làm điểm mốc, cách mép đường chuẩn 383cm. Nạn nhân là nam giới ngã trên mặt đường trong tư thế nằm ngửa, đầu nạn nhân chệch hướng mép đường chuẩn phía S1, cách mép đường chuẩn 405cm, cách điểm mốc 830cm, vị trí gót chân nạn nhân cách mép đường chuẩn 512cm. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng, biển số 98B3-103.44 đổ nghiêng phải, đầu xe quay về hướng S1, trực trước xe cách điểm mốc 2510cm, cách mép đường chuẩn 420cm, cách đầu nạn nhân 2140cm, trực sau xe cách điểm mốc 2390cm, cách mép đường chuẩn 408cm, cách đầu nạn nhân 1715cm. Vết trượt xước mặt đường kí hiệu số 1, kích thước (1875 x 01)cm, dạng đứt đoạn, chiều B1 đi S1. Điểm đầu vết cách điểm mốc 865cm, cách mép đường chuẩn 353cm. Điểm cuối vết là đầu tay nắm phải xe mô tô tiếp xúc với mặt đường, cách mép đường chuẩn 330cm. Mũ lưỡi chai màu đen kí hiệu số 2, cách mép đường chuẩn 195cm, cách điểm đầu vết số 1 là 430cm. Tất thể thao màu xanh kí hiệu số 3, cách mép đường chuẩn 480cm, cách vị trí số 2 là 506cm. Dép da màu đen loại bên phải (dép nam), kí hiệu số 4, cách mép đường chuẩn 340cm, cách vị trí số 3 là 250cm. Tất thể thao màu xanh kí hiệu số 5 (cùng màu với tất ở vị trí số 3), cách mép đường chuẩn 330cm, cách vị trí số 3 là 370cm. Nắp bình xăng xe mô tô kí hiệu số 6, cách mép đường chuẩn 390cm, cách vị trí số 5 là 370cm, cách trực sau xe mô tô là 415cm. Các vị trí số 2, 3, 4, 5, 6 dọc theo chiều vết xước 1, lần lượt theo hướng Bắc Giang đi Sơn Động.

Thương tích và khám nghiệm tử thi anh Trần Văn G:

- Giấy chứng nhận thương tích số 67 ngày 31/8/2018 của Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn xác nhận: Nạn nhân Trần Văn G vào viện lúc 01 giờ 30 ngày 02/8/2018. Tình trạng lúc vào viện: Hôn mê 9 điểm, không liệt khu trú, đồng tử hai bên kích thước 04mm, phản xạ ánh sáng dương tính, máu chảy ra từ lỗ tai trái, trên da có nhiều vết sây sát rỉ máu, thở đều, không tăng tiết, mạch 85 lần/phút, huyết áp 100/60 mmHg, kết quả chụp CT-Scanner sọ não: Hình ảnh tụ máu dưới màng cứng diện rộng lan tỏa bán cầu não phải. Tình trạng thương tích lúc ra viện: Ngừng thở, ngừng tim, đồng tử hai bên giãn rộng, mất phản xạ đồng tử, mạch: không, huyết áp: không.

- Khám nghiệm tử thi: Tử thi xác định là anh Trần Văn G, sinh năm 1978, trú tại thôn H, xã H1, huyện L3. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh, thể tạng phát triển bình thường, dài 1m61, mặc ngoài áo phông cộc tay màu xanh, mặc quần dài màu trắng kẻ sọc, đóng bím màu xanh. Vùng đầu tóc đen cắt trung bình; hai mắt khép; hai lỗ mũi khô; miệng ngậm, lưỡi trong cung răng không tổn thương; lỗ tai

phải khô, lỗ tai trái có máu không đông chảy từ bên trong ra; vùng thái dương trái có khối sưng nề, bầm tụ máu kích thước (8x10)cm; vùng vai phải có vết sây sát da kích thước (2x2,5)cm; vùng vai trái có vết sây sát da kích thước (1x1,5)cm; vùng thắt lưng phải có diện mài sát da kích thước (8x10)cm; kiểm tra ngực, bụng không tổn thương, chọc hút bằng kim tiêm thấy phổi hai bên có ít máu không đông lẫn dịch bọt; kiểm tra cột sống, xương chậu, tứ chi không tổn thương. Không mổ tử thi do gia đình có đơn từ chối.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn trắng, biển số 98B3-103.44, sau tai nạn có các dấu vết sau: Không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái là loại gương nhỏ (gương thời trang), mặt gương bên trái không cố định, xoay tròn tại vị trí điểm nối với chân gương. Mặt trên bên trái cạnh vị trí cụm đồng hồ đo công tơ mét có vết nứt vỡ, thùng nhựa kích thước (1,5x1,5)cm, điểm nứt vỡ cách đầu tay lái bên trái 20cm. Đầu tay lái phải có vết mài trượt kim loại, cao su theo chiều từ trước về sau, kích thước (3,5x4)cm, cách đất 100cm. Đầu ngoài tay phanh trước có vết mài trượt kích thước (0,7x0,7)cm. Phần nhựa ốp ngoài đèn pha và cụm đèn pha, xi nhan trước nứt vỡ phía dưới đèn pha, gãy rời vị trí ốc nối trên diện (27x14)cm. Mặt nạ phía trước bật lầy rời vị trí ban đầu. Đế chân trước bên phải cong theo chiều từ dưới lên trên, phía đầu cao su bọc đế chân bị rách, hở kim loại bên trong. Mặt ngoài ống xả có vết mài trượt theo chiều từ trước về sau, kích thước (44x6)cm. Lật mở yên xe ghi nhận không có nắp bình xăng. Xi nhan trước bên trái, còi không hoạt động, các bộ phận còn lại hoạt động bình thường.

Ngày 14/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L3 có yêu cầu định giá tài sản số 132 đối với xe mô tô 98B3-103.44. Ngày 15/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L3 kết luận đối với xe mô tô 98B3-103.44 thiệt hại là 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết luận giám định:

Ngày 02/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L3 Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Trần Văn G. Ngày 26/9/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định số: 1273/KL-PC09 kết luận về nguyên nhân chết của anh Trần Văn G: *Chấn thương sọ não chảy máu dưới màng cứng bán cầu não phải.*

Ngày 23/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L3 Quyết định trưng cầu giám định số 201/QĐ về cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông xảy ra đêm 01/8/2018. Ngày 17/9/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số: 1277/KL-PC09 đối với cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn:

+ *Dấu vết mài sát sơn nhựa, tạo thành các đường song song, dạng vân vải ở ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái của xe mô tô 98B3-103.44 được hình thành do va chạm với vật có bề mặt là vải sợi (như cơ thể người mặc quần áo) tạo nên là phù hợp.*

+ Dấu vết chùn cong, mài sát cao su, kim loại ở bên phải của xe mô tô 98B3-103.44 gồm: tay nắm, tay phanh, đế chân trước được hình thành do xe mô tô đổ, vắng rê, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên là phù hợp. Vị trí xe mô tô 98B3-103.44 đổ tại điểm đầu dấu vết trượt xước kí hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng B1 đi S1.

+ Không đủ căn cứ khoa học để xác định tốc độ của xe mô tô 98B3-103.44 khi xảy ra tai nạn.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện huyện L3, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Vi Văn B 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Ngày 01/4/2019 bị cáo Vi Văn B kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vi Văn B giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ già, con nhỏ, bố vừa mất. Con đang học lớp một chân bị dị tật, gia đình phải đi vay mượn nợ nần nhiều.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bà Thân Thị Thúy V phát biểu bài bào chữa cho bị cáo B: Về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo không có ý kiến gì. Ở đây người bị hại cũng có một phần lỗi là đi bộ dưới lòng đường, bị hại là ang G lúc đó có uống rượu, việc đi lại của người bị hại có khó khăn do trước kia đã từng bị tai nạn. Do lúc đó có người lái xe taxi đi đến, bản thân bị cáo do sợ bị đánh vì thời điểm đó trời tối, đường vắng người nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con nhỏ, con thứ hai bị dị tật bẩm sinh, mẹ già, bố vừa bị mất. Bị cáo rất tích cực bồi thường cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo vẫn đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử

chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo B, xử phạt bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ông Thân Văn L1 trợ giúp viên pháp lý cùng quan điểm với bà V: Ông G bị liệt 01 tay, chân đau yếu, đi lại khó khăn, mặt khác hôm đó ông G có uống rượu. Vụ án này lỗi hoàn toàn do bị hại.

Kiểm sát viên đối đáp với quan điểm của 02 trợ giúp viên pháp lý:

Căn cứ vào các tài liệu có trong vụ án thì sau khi tai nạn xảy ra bị cáo vào sửa chữa xe máy và ngồi uống nước nói chuyện với bạn bè là vừa mới gây tai nạn. Bị cáo đã thực hiện hành vi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, cố ý không cứu giúp người bị hại.

Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi là đúng vì người bị hại đi bộ dưới lòng đường. Theo quy định của luật giao thông đường bộ, không có quy định người đi bộ không được uống rượu, chỉ quy định người điều khiển phương tiện giao thông thì không được uống rượu.

Nếu sau khi vụ án xảy ra, bị cáo ở lại hiện trường để cứu giúp người bị hại hoặc trực tiếp đến cơ quan Công an đầu thú. Nhưng bị cáo đã cố ý che giấu hành vi phạm tội là sửa xe, trốn tránh trách nhiệm, do vậy bản án sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

Bị cáo Vi Văn B không có tranh luận gì.

Bị cáo Vi Văn B nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận để xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Bị cáo là người đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Khoảng 24 giờ ngày 01/8/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, biển số 98B3-103.44 đi trên Quốc lộ 31 theo hướng Bắc Giang đi Sơn Động. Khi đi đến đoạn đường km 38 + 970 trên Quốc lộ 31 thuộc địa phận Khu D, thị trấn C1, huyện L3 đã gây tai nạn cho anh Trần Văn G là người đang đi bộ dưới lòng đường, hậu quả anh G bị tử vong tại bệnh viện. Sau khi gây tai nạn, bị cáo

đã điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm và cố ý không cứu giúp người bị nạn.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện huyện L3 kết án bị cáo Vi Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Án sơ thẩm sau khi đánh giá toàn diện, khách quan hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân dân bị cáo đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và không nặng đối với bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với cấp sơ thẩm nên HĐXX xét thấy cần không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Án phí: Xét thấy bị cáo thuộc diện “Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” do vậy miễn án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Vi Văn B 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

[2] Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Vi Văn B.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS cấp sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung